

Bản án số: 77/2019/HSST
Ngày 11/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Phú và bà Cao Thị Cúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 11/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2019/TLST-HS ngày 15/03/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/QĐXXST-HS ngày 27/3/2019 đối với bị cáo:

Triệu Tồn L, sinh ngày 27/9/ 2000

Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã X, huyện L, tỉnh T. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn Ton, sinh năm 1966 và bà Triệu Thị M, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/12/2018, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Giàng Xuân K, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã X, huyện L, tỉnh T. Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã N, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/12/2018, tại khu trọ của anh Đàm Văn L, sinh năm 1982 ở thôn Đ, xã N, thành phố B, tỉnh B, Triệu Tồn L đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu cam đen, biển kiểm soát : 22B2-284.93 của anh Giàng Xuân K

Vật chứng thu giữ gồm : 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu cam đen, biển kiểm soát : 22B2-284.93 ; 01 chìa khóa xe mô tô.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐ ngày 04/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu cam đen, biển kiểm soát : 22B2-284.93 xe đã qua sử dụng có giá 45.000.000 đồng

Cáo trạng số: 37/CT-VKSNDTP ngày 14/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Triệu Tồn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Tồn L khai: Bị cáo và anh Kênh là người cùng quê có quen biết nhau. Ngày 24/12/2018, bị cáo đã mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu cam đen, biển kiểm soát : 22B2-284.93 của anh K đi xin việc làm và có hẹn gặp Nguyễn Văn H, sinh năm 2000, Nơi ĐKHKTT : thôn X, xã V, huyện G, tỉnh B. Khi gặp H, H có bảo bị cáo cho H mượn chiếc xe mô tô của anh K đi thử khoảng 20 phút sau Huy quay lại. Tối ngày 27/12/2018, bị cáo gặp lại H có cả T và T bạn H nhưng bị cáo chỉ biết tên không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ của T và T. Tại đây H đã bảo bị cáo mượn xe mô tô của anh K để đi chơi. Bị cáo đã trả lời H : “Anh K không cho mượn nữa” . H nói : “Cứ đi đến đó xem có xe không, anh có cách” . Sau đó bị cáo, H, T, T cùng đi đến khu trọ của anh K, bị cáo vào xem thì vẫn thấy xe mô tô để tại khu trọ. Sau khi đã nhìn thấy xe, bị cáo, T, T đi về phòng trọ của bị cáo, còn H đi đâu bị cáo không rõ. Khoảng 20 giờ ngày 27/12/2018 H điện thoại hẹn gặp bị cáo ở gần phòng trọ của anh K. Bị cáo đã bảo T chờ ra chỗ Hẹn gặp H. Đến nơi, T đi về, lúc này H đưa cho bị cáo chiếc chìa khóa xe mô tô và bảo : Mày vào xem nắp vừa chìa khóa thì lấy xe ra. Bị cáo cầm chìa khóa H đưa đi vào khu trọ của anh K, tra chìa khóa vào ổ khóa, mở được khóa và bị cáo đã dắt xe ra đi đến chỗ H. H đèo bị cáo đi đến hai hiệu cầm đồ, mục đích ccầm cố xe lấy tiền ăn tiêu nhưng do xe không giấy tờ nên không cầm cố được. H đã đưa xe và bảo bị cáo đem xe trả lại cho anh K. Bị cáo sợ nên đã không trả xe cho anh K mà gửi xe tại phòng trọ của bạn gái là Hoàng Thị D ở G, P, Q, B.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai có trong hồ sơ thể hiện anh Kênh đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu cam đen, biển kiểm soát : 22B2-284.93 bị L chiếm đoạt ngày 27/12/2018 và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Tồn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Triệu Tồn L từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/12/2018. Vấn đề trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe mô tô.

Bị cáo không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo chỉ xin hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 27/12/2018, tại khu trọ của anh Đàm Văn L, sinh năm 1982 ở thôn Đ, xã N, thành phố B, tỉnh B, Triệu Tồn L đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu cam đen, biển kiểm soát : 22B2-284.93, trị giá 45.000.000 đồng của anh Giàng Xuân K. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố và đề nghị xét xử bị cáo L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác có căn cứ pháp luật

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh và gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố Bắc Ninh. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do bản tính lười lao động, muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thực hiện hành vi phạm tội là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Xét nhân thân của bị cáo và cân nhắc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo L ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu cam đen, biển kiểm soát : 22B2-284.93 mà L đã chiếm đoạt của anh Giàng Xuân K, ngày 24/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho anh K là phù hợp với pháp luật.

Đối với 01 chìa khóa xe mô tô không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án này có Nguyễn Văn H, theo lời khai của L, H đã đưa chìa khóa cho Lưu để L trộm cắp xe mô tô của anh K. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện nay Huy không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Tồn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 38; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Triệu Tồn L 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe mô tô.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án xử vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND, THA thành phố
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhàn